

Chi tiết mã HS 4407.19

|                     |                                                                                                                                                        |
|---------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| Mã HS               | 4407.19                                                                                                                                                |
| Mô tả hàng hóa      | Gỗ đã cưa hoặc xẻ theo chiều dọc, lạng hoặc bóc, đã hoặc chưa bào, chà nhám hoặc ghép nối đầu, có độ dày trên 6 mm / - Từ cây lá kim: / - - Loại khác: |
| Đơn vị              |                                                                                                                                                        |
| Thời điểm tạo       | 31/10/2026 01:29:06                                                                                                                                    |
| Phiên bản dữ liệu   | 2026.04.05 - BIEU THUE XNK 2026.04.05.xlsx                                                                                                             |
| Trạng thái xác minh | Dữ liệu biểu thuế đối chiếu file nguồn; khuyến cáo/mapping là thông tin định hướng; điều kiện FTA chưa xác minh.                                       |
| Liên kết            | https://vietnamtariff.com/hs-code/440719/                                                                                                              |

2 dòng thuế thuộc 4407.19

| Mã HS      | Mô tả hàng hóa                                                                                                                                                                               | Đơn vị | Thuế NK thông thường | MFN | VAT                |
|------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------|----------------------|-----|--------------------|
| 4407.19.10 | Gỗ đã cưa hoặc xẻ theo chiều dọc, lạng hoặc bóc, đã hoặc chưa bào, chà nhám hoặc ghép nối đầu, có độ dày trên 6 mm / - Từ cây lá kim: / - - Loại khác: / - - - Đã xẻ dọc, chưa gia công thêm | m3     | 5%                   | 0%  | 8 / 10 (nhiều mức) |
| 4407.19.90 | Gỗ đã cưa hoặc xẻ theo chiều dọc, lạng hoặc bóc, đã hoặc chưa bào, chà nhám hoặc ghép nối đầu, có độ dày trên 6 mm / - Từ cây lá kim: / - - Loại khác: / - - - Loại khác                     | m3     | 5%                   | 0%  | 8 / 10 (nhiều mức) |

Báo cáo mang tính tham khảo, được tạo tự động từ dữ liệu biểu thuế nguồn và quy tắc khuyến cáo. Đây không phải quyết định của cơ quan hải quan, không xác nhận mã HS, điều kiện hưởng FTA hay hiệu lực pháp lý. Người dùng chịu trách nhiệm đối chiếu văn bản pháp luật hiện hành.